

*Trà Cú, ngày 14 tháng 12 năm 2022*

Số: 165/2022/QĐST - HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 267/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Kim Thị Sam B, sinh ngày 13/12/2000

Địa chỉ: Ấp Ô, xã T, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh

- *Bị đơn*: Anh Kim Ngọc Th, sinh năm 1995

Địa chỉ: Ấp Đ, xã T, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Kim Thị Sam B và anh Kim Ngọc Th.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Kim Thị Sam B và anh Kim Ngọc Th thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung có 01 người con tên Kim Thị Ngọc M, sinh ngày 01/8/2019, chị Kim Thị Sam B và anh Kim Ngọc Th thỏa thuận thống nhất như sau: Anh Kim Ngọc Th đồng ý giao con chung tên Kim Thị Ngọc M, sinh ngày 01/8/2019 cho chị Kim Thị Sam B trực tiếp nuôi dưỡng, anh Kim Ngọc Th tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng) cho đến khi con đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được chung sống với người trực tiếp nuôi.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Kim Thị Sam B và anh Kim Ngọc Th xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Kim Thị Sam B được miễn nộp toàn bộ tiền án phí do chị B thuộc hộ nghèo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh Kim Ngọc Th phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân, gia đình sơ thẩm và 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**\* Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà C;
- Chi cục THA huyện Trà C;
- UBND xã;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

(Đã Ký)

**Kim Riêng**